| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **253**/2018/QĐST-HNGĐ | *Rạch Giá, ngày 25 tháng 5 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 114/2018/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2018 giữa:

- Người yêu cầu: Anh **Phan Chí H**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số 87, tổ 3, ấp Th, xã Đ, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

- Người yêu cầu: Chị **Danh T**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Số 31/310A khu phố P, phường VH, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Chí H và chị Danh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H và chị T xác định anh, chị có 01 (Một) người con chung tên Phan Nhất D, sinh ngày 21/12/2015; anh H và chị T thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi, anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh H và chị T được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H và chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về lệ phí: Do thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu lệ phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004601 ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan đã thực hiện ĐKKH;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Út Mẫn**